

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ CÔNG AN - BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ Y TẾ

**BỘ CÔNG AN -
BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2015/TTLT-BCA-BQP-BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị
cho người nhiễm HIV và dự phòng lây nhiễm HIV tại trại giam,
trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng**

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

*Căn cứ Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch
mắc phải ở người (HIV/AIDS);*

*Căn cứ Nghị định số 02/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Chính
phủ quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường
giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 96/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Thủ
tướng Chính phủ về việc quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho người nhiễm HIV
và phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa
bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam;*

*Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Y tế ban
hành Thông tư liên tịch hướng dẫn công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho
người nhiễm HIV và dự phòng lây nhiễm HIV tại trại giam, trại tạm giam, nhà tạm
giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị
bằng thuốc kháng HIV, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

(gọi tắt là điều trị thay thế) cho phạm nhân, người bị tạm giam, người bị tạm giữ, trại viên cơ sở giáo dục bắt buộc, học sinh trường giáo dưỡng (gọi tắt là đối tượng quản lý) và dự phòng lây nhiễm HIV tại trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (gọi tắt là cơ sở quản lý).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư liên tịch này áp dụng đối với cơ sở quản lý; Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh); cơ sở điều trị bằng thuốc kháng HIV, cơ sở điều trị thay thế (gọi tắt là cơ sở điều trị).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho người nhiễm HIV và dự phòng lây nhiễm HIV tại cơ sở quản lý

1. Không bố trí đối tượng nhiễm HIV thành đội hoặc tổ riêng để học tập, lao động, sinh hoạt, chữa bệnh, trừ trường hợp mắc các bệnh phải thực hiện điều trị cách ly theo quy định của pháp luật.

2. Bố trí công việc, lao động phù hợp với tình hình sức khỏe của đối tượng nhiễm HIV; không bố trí đối tượng nhiễm HIV làm công việc dễ bị nhiễm trùng, dễ xây xước da hoặc có khả năng lây truyền HIV cho người khác.

3. Tập trung việc tư vấn và xét nghiệm HIV cho các đối tượng là những trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5 và 6 Điều 5 Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) (gọi tắt là Luật Phòng, chống HIV/AIDS).

4. Việc thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính của đối tượng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BYT ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trách nhiệm, trình tự thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện, nội dung và mức chi, việc lập, phân bổ dự toán, hoạch toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn, điều trị bằng thuốc kháng HIV, điều trị bằng thuốc thay thế cho đối tượng và dự phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 125/2007/TT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2007 hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, tư vấn và điều trị cho người nhiễm HIV và phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Khám, phân loại sức khỏe

1. Sau khi tiếp nhận đối tượng quản lý, cơ sở quản lý thực hiện việc khám sức khỏe theo các nội dung sau đây:

a) Khai thác tiền sử bệnh, tiền sử sử dụng ma túy của đối tượng quản lý, trong đó cần chú trọng khai thác thông tin về tình trạng nhiễm HIV và tiền sử điều trị bằng thuốc kháng HIV, điều trị bằng thuốc thay thế;

b) Khám đánh giá, phân loại tình trạng sức khỏe của đối tượng;

c) Sau khi phân loại tình trạng sức khỏe của đối tượng, cơ sở quản lý triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho các đối tượng quản lý theo các nội dung sau đây:

- Trường hợp đối tượng quản lý đã điều trị HIV/AIDS, điều trị thay thế ngoài cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

- Trường hợp đối tượng quản lý đã biết tình trạng nhiễm HIV nhưng chưa được điều trị HIV/AIDS: Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều này;

- Trường hợp đối tượng quản lý có hành vi nguy cơ cao chưa biết tình trạng nhiễm HIV: Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

2. Trường hợp đối tượng quản lý đang điều trị HIV/AIDS, điều trị thay thế ngoài cộng đồng, việc điều trị cho đối tượng quản lý được thực hiện như sau:

a) Cơ sở quản lý có công văn kèm theo danh sách đối tượng quản lý đã điều trị HIV/AIDS, điều trị thay thế ngoài cộng đồng gửi cơ sở điều trị, nơi đối tượng quản lý đang điều trị đề nghị dùng cấp thuốc kháng HIV, thuốc điều trị thay thế và gửi phiếu chuyển tiếp điều trị, phiếu chuyển gửi (gọi tắt là phiếu chuyển tiếp điều trị) của đối tượng cho cơ sở quản lý;

b) Trong thời gian 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn của cơ sở quản lý (ngày nhận được công văn được tính theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ sở điều trị) (gọi tắt là kể từ ngày nhận được công văn), cơ sở điều trị có trách nhiệm gửi cho cơ sở quản lý phiếu chuyển tiếp điều trị của đối tượng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 Thông tư số 32/2013/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý, theo dõi điều trị người nhiễm HIV và người phơi nhiễm với HIV (gọi tắt là Thông tư số 32/2013/TT-BYT), phiếu chuyển gửi của đối tượng theo mẫu quy định tại Phụ lục 10 Thông tư số 12/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (gọi tắt là Thông tư số 12/2013/TT-BYT);

c) Trong thời gian 3 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phiếu chuyển tiếp điều trị của cơ sở điều trị, cơ sở quản lý có trách nhiệm:

- Lập hồ sơ điều trị HIV/AIDS cho đối tượng quản lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 và điều trị HIV/AIDS cho đối tượng quản lý theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch này;

- Lập hồ sơ điều trị thay thế cho đối tượng quản lý theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 và điều trị thay thế cho đối tượng quản lý theo quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch này.

3. Trường hợp đối tượng quản lý thông báo đã nhiễm HIV nhưng chưa được điều trị HIV/AIDS:

a) Cơ sở quản lý có công văn gửi Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh nơi đối tượng quản lý đăng ký thường trú đề nghị xác định tình trạng nhiễm HIV của đối tượng quản lý;

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn của cơ sở quản lý, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh có trách nhiệm gửi cơ sở quản lý công văn xác định tình trạng nhiễm HIV của đối tượng quản lý;

c) Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn trả lời của Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh, cơ sở quản lý có trách nhiệm:

- Lập hồ sơ điều trị HIV/AIDS cho đối tượng quản lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 và điều trị HIV/AIDS cho đối tượng quản lý đủ tiêu chuẩn điều trị theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch này;

- Quản lý điều trị cho đối tượng quản lý nhiễm HIV chưa đủ tiêu chuẩn điều trị theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 32/2013/TT-BYT;

- Tư vấn, xét nghiệm HIV cho đối tượng quản lý theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch này đối với các trường hợp Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh không xác định được tình trạng nhiễm HIV.

4. Trường hợp đối tượng quản lý có hành vi nguy cơ cao chưa biết tình trạng nhiễm HIV, cơ sở quản lý có trách nhiệm thực hiện việc tư vấn, xét nghiệm HIV cho đối tượng quản lý theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch này. Sau khi có kết quả xét nghiệm HIV của đối tượng quản lý, cơ sở quản lý có trách nhiệm:

a) Tiến hành việc quản lý, chăm sóc và điều trị cho đối tượng quản lý theo quy định tại tiết thứ nhất và tiết thứ hai Điểm c Khoản 3 Điều này đối với trường hợp đối tượng quản lý có kết quả xét nghiệm HIV dương tính;

b) Tiến hành lại việc tư vấn, xét nghiệm HIV cho đối tượng quản lý theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch này đối với các trường hợp đối tượng quản lý có kết quả xét nghiệm HIV âm tính sau 3 tháng tính từ thời điểm được làm xét nghiệm khi mới vào cơ sở quản lý.

Điều 6. Tuyên truyền, giáo dục và tư vấn dự phòng lây nhiễm HIV**1. Biện pháp truyền thông:**

a) Thực hiện truyền thông nhóm về phòng, chống HIV/AIDS mỗi năm 02 lần cho các đối tượng do cơ sở quản lý đang quản lý. Trường hợp cơ sở quản lý có nhiều phân trại, phân khu thì mỗi phân trại, phân khu phải tổ chức truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS tối thiểu mỗi năm 01 lần;

b) Phát thanh thông tin về phòng, chống HIV/AIDS trên hệ thống truyền thanh của cơ sở quản lý theo định kỳ 02 tuần/lần;

c) Đưa nội dung kiến thức cơ bản về HIV/AIDS, các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS vào chương trình giáo dục thường xuyên của cơ sở quản lý;

d) Cơ sở quản lý có thể thành lập các nhóm tuyên truyền viên đồng đẳng theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống HIV/AIDS với nòng cốt là các đối tượng quản lý được lựa chọn, đào tạo để tham gia tuyên truyền, giáo dục cho các đối tượng quản lý khác về các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV, các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục và các nội dung phòng, chống HIV/AIDS khác liên quan;

đ) Các biện pháp truyền thông khác phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ sở quản lý.

2. Nội dung truyền thông: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Phòng, chống HIV/AIDS.

3. Tổ chức hoạt động tư vấn dự phòng lây nhiễm HIV:

a) Định kỳ mỗi năm một lần, cơ sở quản lý phối hợp với Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS cấp tỉnh nơi cơ sở quản lý đặt trụ sở thực hiện tư vấn cho các đối tượng quản lý thuộc cơ sở quản lý theo hình thức tư vấn nhóm (không áp dụng đối với người bị tạm giữ, tạm giam ở trại tạm giam, nhà tạm giữ). Trường hợp cơ sở quản lý có nhiều phân trại, phân khu thì mỗi phân trại, phân khu phải tổ chức tư vấn nhóm thành một lần riêng biệt;

b) Trong quá trình quản lý đối tượng quản lý, cán bộ y tế của cơ sở quản lý có trách nhiệm tổ chức hoạt động tư vấn dự phòng lây nhiễm HIV cho đối tượng quản lý phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ sở quản lý.

4. Nội dung tư vấn: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 06/2012/TT-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện thành lập và nội dung hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.

Điều 7. Tư vấn, xét nghiệm HIV

1. Trường hợp cơ sở quản lý đáp ứng đủ điều kiện thực hiện tư vấn và xét nghiệm HIV tự nguyện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quyết định số 647/QĐ-BYT